

Bản án số: 84/2021/HSST

Ngày: 15/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương Dung

Bà Đỗ Thị H Lan

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2021/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị T**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nữ, sinh năm 1993 tại Thanh Hoá; HKTT: Làng M, xã Đ, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở: Số 7 ngõ 32 Đ, M, N, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 5/12; Con ông: Bùi Văn H - sinh năm 1975; Con bà: Phạm Thị T - sinh năm 1971; Có chồng là Phạm Văn H - sinh năm 1990 và 01 con - sinh năm 2016

Theo danh chỉ bản số 521 lập ngày 18/01/2021 tại Công an quận T, Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Bị tạm giữ từ ngày 07/01/2021 đến ngày 15/01/2021 huỷ bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Bà Nông Thị D, sinh năm 1985 – Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Bách Lâm – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Do không có việc làm ổn định, Bùi Thị T từ Thanh Hóa ra Hà Nội để làm gái mại dâm. T cùng em gái là Bùi Thị H sinh năm 1995, HKTT: Làng C, xã Đ, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cùng thuê nhà ở tại địa chỉ số 7 ngách 32/101 Đ, phường M, quận N, Hà Nội. Để tìm được khách mua dâm, T và H chụp ảnh khỏa thân của mình, đăng tải lên trang web: xamvn.us. T lấy tên “N” và số điện thoại 0347921876, còn H sử dụng tên “K” và số điện thoại 0362725310 để khách mua dâm có thể liên hệ khi cần mua bán dâm.

Khoảng 11 giờ ngày 07/01/2021, Trần Mạnh L – sinh năm 1987 trú tại xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên và Đinh Quang V - sinh năm 1988 trú tại số 2 ngõ 34 Â, Q, T, Hà Nội ngồi uống rượu ở quán phở trên đường X với nhau, thì cả hai nảy sinh ý định tìm gái bán dâm để quan hệ tình dục. Do V có số điện thoại và thông tin của T lấy tên là “N” (thông qua trang web: xamvn.us), nên V đã gọi điện cho T và nói: “anh có hai anh em muốn đi ngủ, giá cả sao em”. T hiểu là có khách muốn mua dâm nên T đồng ý. Vì khách có hai người, nên T đã quay sang nói với H: “có người muốn đi khách, em có đi không?”. H nghe T nói vậy hiểu là có khách muốn mua dâm, nên đồng ý và nói với T: “Có, cho em đi với”. V và T thỏa thuận giá bán dâm là 2.000.000 đồng/người. Sau khi thỏa thuận xong giá mua bán dâm, V nhắn tin cho T với nội dung là sẽ trả cho T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) trong đó có 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là tiền bán dâm của T và H, còn 1.000.000đ (một triệu đồng) là tiền hoa H V trả thêm cho T. Sau đó, T và H bắt xe taxi từ nhà trọ đến ngõ 310 Nghi Tàm, Quảng An, T, Hà Nội để đợi V theo như thỏa thuận từ trước, còn V và L đi đến nhà nghỉ Ariang tại địa chỉ số 3, ngõ 318 N, Q, T, Hà Nội để thuê phòng. Tại nhà nghỉ Ariang lúc này có Phạm Thị M sinh năm 1990; HKTT: Thôn T, xã T, G, Hà Nội là quản lý của nhà nghỉ đang làm việc. V và L thuê phòng 202 và 203 để nghỉ. Trên đường đi do không biết đường nên T đưa điện thoại của T cho H để H trao đổi với khách về việc đi lại. Khi đến ngõ 310 N, T đưa điện thoại của mình cho H để gọi điện cho V và nói: “em đến rồi, ra đón em đi”. V đi từ nhà nghỉ Ariang ra đón T và H đi vào nhà nghỉ Ariang và lên tầng 2. V chỉ cho H vào phòng 203 có L chờ sẵn còn V đưa T vào phòng 202 để giao dịch mua bán dâm. V đưa cho T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) là tiền trả cho việc mua dâm T và H, sau đó V quan hệ tình dục với T. Cùng lúc đó, tại phòng 203, L cũng đang quan hệ tình dục với H. Đến khoảng 14 giờ 10 phút ngày 07/01/2021, tổ công tác đội CSĐTTP về TTXH phối hợp với Công an phường Q kiểm tra hành chính nhà nghỉ Ariang và phát hiện V và L đang có hành vi mua dâm với 02 gái bán dâm là T và H tại các phòng 202, 203. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản

kiểm tra, thu giữ tang vật liên quan rồi đưa các đối tượng về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Tại cơ quan công an T, H, L, V khai nhận toàn bộ sự việc. T đã khai nhận có hành vi môi giới mại dâm, rủ rê H đi cùng để bán dâm cho người khác lấy tiền. Ngoài ra, Bùi Thị T khai sau khi trao đổi với Đinh Quang V về việc mua bán dâm, T đồng ý và rủ rê Bùi Thị H cùng đi bán dâm. T đã nhận của Đinh Quang V số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) là tiền nhóm của V mua dâm T và H. T dự định sau khi thực hiện hành vi mua bán dâm xong T sẽ đưa cho H số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) vì H là em gái nên T chia cho H thêm số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), còn T giữ lại số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Như vậy đối với hành vi bán dâm T hưởng lợi số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng); đối với hành vi giới thiệu, rủ rê, dẫn dắt H bán dâm cho nhóm V, T hưởng lợi số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Thu giữ của Bùi Thị T: 01 điện thoại di động Iphone màu Gold, Imei: 355353089702603; 01 túi xách màu đen kích thước khoảng 10*20 cm, có quai đeo chéo; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu vip đã bóc, 01 bao cao su đã qua sử dụng; Số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Thu giữ của Bùi Thị H: 01 điện thoại di động Iphone màu H, số imei: 353300071729542; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu bily boy đã bóc; 01 bao cao su đã qua sử dụng (Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường).

Thu giữ của Đinh Quang V: 01 điện thoại nhãn hiệu itel, màu đỏ, số imei1:358625108902448, số imei 2: 358625108902455.

Cơ quan điều tra tiến hành làm việc và ghi lời khai với Phạm Thị M – là quản lý nhà nghỉ Ariang: M đồng ý cho hai người nam giới (là V và L) thuê phòng 202, 203 mà không hỏi tên tuổi, không lấy giấy tờ tùy thân và không ghi vào sổ ghi chép nhật ký khách lưu trú của nhà nghỉ. Mai không biết vụ việc có hai đôi nam nữ thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 202 và 203. Mai chứng kiến toàn bộ nội dung vụ việc cơ quan công an kiểm tra, phát hiện V, L, T và H có hành vi mua bán dâm tại các phòng 202 và 203 như trên.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của Bùi Thị H, Đinh Quang V và Trần Mạnh L, phù hợp vật chứng thu giữ, và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Bùi Thị H khai: Bùi Thị T là người thoả thuận, trao đổi với khách về việc mua bán dâm. Sau đó T rủ H đi bán dâm cùng, H đồng ý, giá bán dâm là 2.000.000đ/lần (hai triệu đồng) nhưng H chưa nhận được vì khách đưa cho T để trả H. Ngày 07/01/2021, H đã thực hiện hành vi bán dâm cho Trần Mạnh L, còn Bùi Thị T bán dâm cho Đinh Quang V. Ngày 11/3/2021, Cơ quan điều tra – Công an quận T đã xử phạt hành chính đối Bùi Thị H, Bùi Thị T về hành vi bán dâm theo khoản 1 điều 23 nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Đối với Đinh Quang V và Trần Mạnh L đã thực hiện hành vi mua dâm Bùi Thị T và Bùi Thị H, Cơ quan điều tra- Công an quận T ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi mua dâm theo khoản 1 điều 22 nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Đồng thời ra quyết xử lý vật chứng trao trả cho Đinh Quang V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Ite1, màu đỏ, số imei1:358625108902448, số imei 2: 358625108902455. V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Agriang, căn cứ vào tài liệu thu thập được xác định, khi có khách đến lưu trú nhân viên có trách nhiệm quản lý nhà nghỉ đã không thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý ANTT đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Ariang (đại diện hợp pháp là bà Phạm Thị H SN: 1964; HKTT: Đ, T, Thái Bình) theo điểm d, khoản 1, điều 11 nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ với mức phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Về số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) thu giữ của Bùi Thị T là tiền Đinh Quang V đưa cho T để trả tiền mua dâm T và H. Chiếc điện thoại thu giữ của Bùi Thị T là tài sản T, ngày 07/01/2021 T đã sử dụng để liên lạc với Đinh Quang V thoả thuận về việc mua bán dâm. Chiếc túi xách màu đen là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của T.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Bùi Thị H, H khai tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của H, chiếc điện thoại này không liên quan gì đến hành vi bán dâm của H. Ngày 11/3/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả cho H chiếc điện thoại. H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Theo bản cáo trạng số 80/CT-VKSTH ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận T thì bị cáo Bùi Thị T bị truy tố về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Bùi Thị T mức án tù từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 14 đến 20 tháng, không phạt tiền bị cáo; Tích thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.000.000đ và 01 chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo, tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su và 02 vỏ bao cao su, trả lại bị cáo 01 túi xách.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Tòa án xem xét việc bị cáo đang mang thai và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Bùi Thị T cùng em gái là Bùi Thị H chụp ảnh khỏa thân của mình đăng lên mạng xã hội để bán dâm. Ngày 07/01/2021, Bùi Thị T bán dâm cho Đinh Quang V và làm trung gian giới thiệu để Bùi Thị H bán dâm cho Trần Mạnh L tại Nhà nghỉ Ariang – số 03 ngõ 318 Nghi Tàm, phường Quảng An, quận T, Hà Nội. Hành vi của Bùi Thị T đã phạm tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự;

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bùi Thị T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, khi phạm tội bị cáo đang có thai 07 tuần nên áp dụng điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm lây lan các căn bệnh xã hội nguy hiểm, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt tù giam để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

-Số tiền 5.000.000đ thu giữ của Bùi Thị T có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động Iphone màu Gold (vàng) trên vỏ máy ghi model AI784FCCID-BGG-E3092A, số Imei 355353089702603 - thu giữ của Bùi Thị T có liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu vip đã bóc, 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu bily boy đã bóc; 01 bao cao su đã qua sử dụng là phương tiện để thực hiện hành vi mua bán dâm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- 01 túi sách màu đen có quai đeo chéo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Từ phân tích, nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị T phạm tội “Môi giới mại dâm”

- Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 277, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Bùi Thị T 07 (bảy) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 07/01/2021 đến ngày 15/01/2021.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) và 01 điện thoại di động Iphone màu Gold (vàng) trên vỏ máy ghi model AI784FCCID-BGG-E3092A, số Imei 355353089702603 - thu giữ của bị cáo Bùi Thị T.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu vip đã bóc, 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu bily boy đã bóc và 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 túi xách màu đen kích thước khoảng 10-20cm có quai đeo chéo.

Tang vật hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T, theo biên bản giao nhận tang vật ngày 14/5/2021.

Số tiền 5.000.000đ hiện lưu giữ tại Kho bạc nhà nước quận T theo Ủy nhiệm chi lập ngày 10/5/2021 của Công an quận T.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an, VKS, THADS Q.T;
- Tòa án NDTP Hà Nội
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huyền